

BỘ XÂY DỰNG
Số: 08/2005/TT-BXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

***công trình và xử lý chuyển tiếp thực hiện Nghị định số 16/2005/NĐ-CP
ngày 07/02/2005 của Chính phủ***

Căn cứ Nghị định số 36/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình và xử lý chuyển tiếp từ thực hiện Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo các Nghị định số 52/1999/NĐ-CP, số 12/2000/NĐ-CP, số 07/2003/NĐ-CP (dưới đây viết tắt là NĐ 52/CP, NĐ 12/CP, NĐ 07/CP) sang thực hiện Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (dưới đây viết tắt là NĐ 16/CP) như sau:

Phần I

HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ LẬP, THẨM ĐỊNH,
PHÊ DUYỆT DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

I. Về lập Báo cáo đầu tư xây dựng công trình và xin phép đầu tư được quy định tại Điều 4 của NĐ 16/CP:

1. Chủ đầu tư tổ chức lập hoặc thuê tư vấn có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình để lập Báo cáo đầu tư xây dựng công trình, trình cấp có thẩm quyền xem xét cho phép đầu tư.

2. Đối với dự án quan trọng quốc gia và dự án nhóm A gồm nhiều dự án thành phần, nếu từng dự án thành phần có thể độc lập vận hành, khai thác thì ngoài những nội dung quy định tại khoản 2 Điều 4 của NĐ 16/CP trong nội dung Báo cáo đầu tư xây dựng công trình còn phải xác định rõ tính độc lập khi vận hành, khai thác.

3. Đối với công trình yêu cầu phải thi tuyển thiết kế kiến trúc thì trong nội dung của Báo cáo đầu tư xây dựng công trình phải nêu được hình thức, thời gian và kinh phí tổ chức thi tuyển.

4. Về xin phép đầu tư xây dựng công trình được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 của NĐ 16/CP thực hiện như sau: Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi Báo cáo đầu tư xây dựng công trình tới Bộ quản lý ngành. Ví dụ các dự án đầu tư xây dựng công trình văn hoá gửi tới Bộ Văn hoá - Thông tin; các dự án đầu tư xây dựng công trình y tế gửi tới Bộ Y tế; các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông gửi tới Bộ Giao thông vận tải; các dự án đầu tư xây dựng công trình bưu chính, viễn thông gửi tới Bộ Bưu chính, Viễn thông; ...

Số lượng Báo cáo đầu tư xây dựng công trình được lập tối thiểu là 09 bộ.

Bộ quản lý ngành là cơ quan đầu mối giúp Thủ tướng Chính phủ lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương có liên quan tới dự án và tổng hợp đánh giá, đề xuất ý kiến trình Thủ tướng Chính phủ.

Trường hợp dự án đầu tư xây dựng công trình liên quan tới nhiều chuyên ngành thì Bộ quản lý ngành có yếu tố quyết định về tính chất, mục tiêu của dự án là cơ quan đầu mối lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương có liên quan đến dự án và tổng hợp, đánh giá đề xuất ý kiến trình Thủ tướng Chính phủ.

II. Về căn cứ để lập thiết kế cơ sở trong dự án đầu tư xây dựng công trình được quy định tại Điều 7 của NĐ 16/CP:

1. Đối với những công trình không phải lập Báo cáo đầu tư xây dựng công trình nhưng thuộc đối tượng phải thi tuyển thiết kế kiến trúc theo quy định tại khoản 1 Điều 26 của NĐ 16/CP hoặc đối với những công trình mà chủ đầu tư thấy cần thiết thi tuyển thiết kế kiến trúc thì chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư xem xét,

quyết định việc thi tuyển, hình thức, thời gian và kinh phí tổ chức thi tuyển thiết kế kiến trúc.

Việc thi tuyển thiết kế kiến trúc thực hiện theo Thông tư số 05/2005/TT-BXD ngày 12/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thi tuyển thiết kế kiến trúc công trình xây dựng.

Phương án thiết kế kiến trúc được chọn là căn cứ để lập thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình.

2. Đối với công trình không phải thi tuyển thiết kế kiến trúc hoặc không có yêu cầu về kiến trúc thì tổ chức tư vấn thiết kế được chọn để lập thiết kế cơ sở phải căn cứ nhiệm vụ thiết kế đã được chủ đầu tư phê duyệt, lập một số phương án thiết kế để chủ đầu tư lựa chọn phương án thiết kế tối ưu làm căn cứ cho việc lập thiết kế cơ sở.

Kinh phí cho việc thực hiện các phương án thiết kế được tính trong kinh phí thiết kế cơ sở của dự án.

III. Về thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình được quy định tại Điều 9 của NĐ 16/CP:

1. Người quyết định đầu tư chỉ định đơn vị chuyên môn trực thuộc làm đầu mối tổ chức thẩm định dự án trước khi phê duyệt.

2. Chủ đầu tư gửi hồ sơ dự án (bao gồm cả phần thuyết minh dự án và phần thiết kế cơ sở) đến người quyết định đầu tư để tổ chức thẩm định. Riêng các dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư, thì chủ đầu tư gửi hồ sơ dự án tới đơn vị đầu mối tổ chức thẩm định dự án là Hội đồng thẩm định nhà nước về các dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ thành lập để thẩm định. Các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư, thì chủ đầu tư gửi hồ sơ dự án tới đơn vị đầu mối tổ chức thẩm định dự án là Sở Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định.

3. Các dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư; các dự án nhóm A sử dụng vốn ngân sách nhà nước do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan quản lý tài chính của Đảng, cơ quan Trung ương của tổ

chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp (dưới đây gọi chung là Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư thì đơn vị đầu mối thẩm định dự án gửi hồ sơ dự án tới các Bộ, ngành, địa phương có liên quan đến nội dung thẩm định dự án để lấy ý kiến.

4. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách nhà nước, việc thẩm định dự án được thực hiện như sau:

a) Các dự án do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quyết định đầu tư hoặc ủy quyền quyết định đầu tư cho cơ quan cấp dưới trực tiếp thì đơn vị chuyên môn được giao làm đầu mối tổ chức thẩm định dự án để trình người quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

b) Các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư, ủy quyền hoặc phân cấp quyết định đầu tư cho cơ quan cấp dưới trực tiếp và các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư thì đơn vị đầu mối thẩm định dự án gửi hồ sơ dự án tới các Sở, Ban, ngành để lấy ý kiến về những nội dung liên quan đến thẩm định dự án và có thể mời đại diện của các Sở, chuyên gia có năng lực tham gia thẩm định dự án.

5. Đối với các dự án sử dụng các nguồn vốn khác, người quyết định đầu tư tự tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

6. Đơn vị đầu mối tổ chức thẩm định dự án có trách nhiệm gửi hồ sơ dự án (bao gồm cả phần thuyết minh dự án và phần thiết kế cơ sở) tới cơ quan có thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở quy định tại Điều 9 của NĐ 16/CP để thẩm định thiết kế cơ sở theo quy định; đồng thời gửi hồ sơ dự án tới các cơ quan, đơn vị có liên quan để lấy ý kiến về những nội dung liên quan đến dự án. Tờ trình thẩm định thiết kế cơ sở theo mẫu tại phụ lục số 1 của Thông tư này.

7. Đơn vị đầu mối thẩm định dự án có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan và kết quả thẩm định thiết kế cơ sở để đánh giá và đề xuất ý kiến để người quyết định đầu tư xem xét quyết định.

Báo cáo kết quả thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình được lập theo mẫu tại phụ lục số 3 của Thông tư này.

8. Về thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án nhóm A được quy định tại điểm a, d, đ khoản 4 Điều 9 của ND 16/CP:

- Bộ Công nghiệp tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành trừ công trình công nghiệp vật liệu xây dựng.
- Bộ Xây dựng tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị (bao gồm các công trình: Hè, đường đô thị, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, công viên, cây xanh, xử lý rác thải đô thị, nghĩa trang, bãi đỗ xe trong đô thị) và các dự án đầu tư xây dựng công trình khác do Thủ tướng Chính phủ yêu cầu.
- Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình liên quan tới nhiều chuyên ngành, thì nội dung của thiết kế cơ sở liên quan nhiều đến Bộ nào được quy định tại khoản 4 Điều 9 của ND 16/CP thì Bộ đó là đầu mối tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở của dự án. Bộ đầu mối thẩm định thiết kế cơ sở có trách nhiệm lấy ý kiến của Bộ liên quan đến phần công nghệ chính, các Bộ, ngành khác và địa phương có liên quan đến nội dung thẩm định thiết kế cơ sở.

9. Về thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án nhóm B, C được quy định tại điểm a, d, đ khoản 5 Điều 9 của ND 16/CP:

- Sở Công nghiệp tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành trừ công trình công nghiệp vật liệu xây dựng.
- Sở Xây dựng tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng và các dự án đầu tư xây dựng công trình khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh yêu cầu.

Riêng thiết kế cơ sở các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị ở địa phương (bao gồm các công trình: Hè, đường đô thị, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, công viên, cây xanh, xử lý rác thải đô thị, nghĩa trang, bãi đỗ xe trong đô thị) do Sở Xây dựng, Sở Giao thông công chính hoặc Sở Giao thông vận tải tổ chức thẩm định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.